***"Đây là thời điểm của tình thương"***

(ĐTC Phanxicô: 6/3/2014)

*Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL*

*Bấy giờ chúng ta mới hiểu rằng chúng ta không phải ở đây để thực hiện một cuộc tĩnh tâm vào đầu Mùa Chay, mà là lắng nghe tiếng của Vị Thần Linh đang nói cùng toàn thể Giáo Hội trong thời điểm của chúng ta đây, thực sự là thời điểm của tình thương. Tôi chắc chắn như thế. Nó không phải chỉ trong Mùa Chay. Chúng ta đang sống trong thời điểm của tình thương đã 30 năm hay hơn thế nữa, cho đến hiện nay.*

*Nó đã được thiết lập bởi Chân Phước Gioan Phaolô II. Ngài đã "trực giác" thấy rằng đây là thời điểm của tình thương. Chúng ta nhớ lại việc phong chân phước và hiển thánh cho Nữ Tu Faustina Kowalska; sau đó ngài đã lập lễ Lòng Thương Xót Chúa. Ngài đã đi từ từ, từ từ, và đã dẫn đầu về điều này.*

*Trong bài giảng phong Hiển Thánh xẩy ra vào năm 2000, Đức Gioan Phaolô II đã nhấn mạnh rằng sứ điệp của Chúa Giêsu Kitô truyền cho Nữ Tu Faustina đã rơi vào thời điểm giữa hai Thế Chiến và gắn liền với lịch sử của thế kỷ 20. Tương lai của con người trên trái đất này sẽ ra sao, ngài nói: "Đó là những gì chúng ta không biết được. Tuy nhiên, thực tế cho thấy là cùng với những tiến triển mới chúng ta sẽ không thiếu những cảm nghiệm khổ đau. Nhưng ánh sáng của Lòng Thương Xót Chúa mà Chúa đã thực sự muốn cống hiến cho thế giới một lần nữa qua đặc sủng của Nữ Tu Faustina, sẽ chiếu sáng đường đi nước bước của con người của ngàn năm thứ ba". Thật là rõ ràng. Nó là những gì hiển nhiên vào năm 2000, nhưng nó đã là một cái gì đó đã từng được chín mùi nơi tâm can của ngài vào một lúc nào đó. Ngài đã có cái trực giác này trong việc cầu nguyện của ngài....*

*Ngày nay, chúng ta có thể nghĩ về Giáo Hội như là "một bệnh viện lưu động". Điều này, xin tha cho tôi, tôi xin lập lại, vì tôi thấy nó như thế, tôi cảm thấy là như vậy: "một bệnh viện lưu động". Cần phải chữa trị các vết thương, rất ư là nhiều vết thương! Rất ư là nhiều vết thương! Có rất nhiều người bị thương, bởi các vấn đề về vật chất, bởi gương mù gương xấu, cả ở trong Giáo Hội nữa... Thành phần bị thương bởi những ảo tưởng của thế gian... Chúng ta là các linh mục cần phải ở đó, gần gũi với những con người này. Tình thương trước hết là chữa trị các vết thương. Khi một người bị thương thì họ cần được chữa trị lập tức, chứ không phải là các thứ phân tích, như tầm quan trọng của vấn đề cao mỡ, cao đường... Thế nhưng vết thương ngay đó, hãy chữa trị vết thương đã, sau đó chúng ta mới lưu ý tới việc phân tích. Bấy giờ người chuyên viên ra tay chữa trị, thế nhưng cần chữa trị các vết thương bên ngoài trước. Đối với tôi, vào lúc này đây, đó là những gì quan trọng nhất. Rồi cũng có cả các vết thương sâu kín nữa, vì có những con người rời xa khiến không thấy được các vết thương của họ... Hãy nhớ đến tục lệ về những người phong cùi thời Chúa Giêsu, theo luật Moisen, là thành phần bao giờ cũng sống xa cách để khỏi gây lây nhiễm... Có những con người rời xa vì hổ thẹn, vì ngại ngùng để lộ ra vết thương của họ.... Và họ rời xa có lẽ mang một bộ mặt lầm lỡ khác với Giáo Hội, nhưng tận thâm tâm họ mang một vết thương đau... Họ cần một vỗ về nào đó! Còn anh em, quí đồng bạn linh mục thân mến - tôi xin hỏi anh em nhé - anh em có biết được các vết thương của giáo dân trong xứ của mình hay chăng? Anh em có trực giác thấy được chúng hay chăng? Nó là một vấn đề duy nhất...*

**Thời Điểm Tình Thương: Ở chỗ nào?**

Không biết thời đại hay thời điểm chúng ta đang sống đây có phải là cuối thời hay chăng, nhưng chúng ta không thể nào coi thường lời cảnh báo của Chúa Giêsu qua nữ sứ giả Lòng Thương Xót Chúa của Người là Thánh Faustina như sau:

*"Hãy nói cho thế giới biết về tình thương của Cha; tất cả loài người hãy nhân biết tình thương khôn dò của Cha. Đó là dấu hiệu cho ngày cùng tháng tận; sau đó sẽ là ngày của công lý”.*(Nhật Ký - 848)

Không biết có phải lời cảnh báo trên đây đã trở thành hiện thực hay chăng mà theo quan phòng thần linh của Thiên Chúa là Chủ Lịch Sử loài người, Ngài đã sai đến với thế giới càng văn minh càng bạo loạn, càng sống trong nền "văn hóa chết chóc - culture of death" (ĐTC GPII) và "văn hóa tận số - terminal culture" (ĐTC Phanxicô), hai vị giáo hoàng liên quan mật thiết tới Lòng Thương Xót Chúa, đó là Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II (1978 - 2005) và Đức Thánh Cha Phanxicô (2013 - ?).

Chính Đức Thánh Cha Phanxicô đã khẳng định thời điểm tình thương này đã được bắt đầu từ trên 30 năm trước và công khai nhìn nhận là từ thời Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II:

*"Chúng ta đang sống trong thời điểm của tình thương đã 30 năm hay hơn thế nữa, cho đến hiện nay. Nó đã được thiết lập bởi Chân Phước Gioan Phaolô II. Ngài đã 'trực giác' thấy rằng đây là thời điểm của tình thương. Chúng ta nhớ lại việc phong chân phước và hiển thánh cho Nữ Tu Faustina Kowalska; sau đó ngài đã lập lễ Lòng Thương Xót Chúa. Ngài đã đi từ từ, từ từ, và đã dẫn đầu về điều này... Thật là rõ ràng. Nó là những gì hiển nhiên vào năm 2000, nhưng nó đã là một cái gì đó đã từng được chín mùi nơi tâm can của ngài vào một lúc nào đó. Ngài đã có cái trực giác này trong việc cầu nguyện của ngài...."*

Thật ra những gì Đức Thánh Cha Phanxicô nói trong huấn từ ngỏ cùng hành giáo sĩ Rôma trong Mùa Chay ngày 6/3/2014 trên đây là những gì lập lại lời ngài đã nói trong cuộc phỏng vấn của thành phần truyền thông trên chuyến bay từ Batay về lại Rôma ngày Chúa Nhật 28/7/2013: "*Tình thương là một cái gì đó lớn hơn cả trường hợp duy nhất được bạn nêu lên. Tôi tin rằng đây là mùa của tình thương... Thế nhưng Đức Gioan Phaolô II đã có được trực giác về thời điểm này, khi ngài bắt đầu với Chị Thánh Faustina Kowalska, với Lòng Thương Xót Chúa... Ngài đã thấy được một cái gì đó, ngài đã trực giác thấy rằng đó là một nhu cầu cho thời đại của chúng ta*".

Như thế có nghĩa là từ khi Thiên Chúa sai đến với Giáo Hội một vị giáo hoàng "đến từ một xứ sở xa xôi" (ĐTC GPII - 16/10/1978) là Balan thuộc Đông Âu (chứ không phải ở ngay Ý quốc như 455 qua) để làm vị đại diện Con Ngài chăn dắt dân Chúa vào cuối thế kỷ 20 cũng là vào cuối thiên kỷ thứ 2, thì từ bấy giờ bắt đầu thời điểm của Lòng Thương Xót Chúa. Đúng thế, lịch sử Giáo Hội cho thấy vị giáo hoàng xuất thân từ một nước cộng sản Đông Âu này đã được Thiên Chúa sai đến để loan truyền Sứ Điệp Lòng Thương Xót Chúa, một sứ điệp đã được Chúa Giêsu ban bố cho Chị Thánh Faustina (1905-1938) từ thập niên 1930, giai đoạn giữa 2 Thế Chiến I (1914-1917) và II (1939-1945), đặc biệt bằng việc ngài phong thánh cho vị nữ tu đồng hương Dòng Nữ Tu Đức Mẹ Tình Thương ngày 30/4/2000 và thiết lập Lễ Lòng Thương Xót Chúa vào Chúa Nhật thứ nhất sau Phục Sinh theo như ý Chúa muốn, vào chính dịp tôn phong hiển thánh cho vị sứ giả này của Lòng Thương Xót Chúa này.

Tuy nhiên, đối với vị giáo hoàng thừa sai của Lòng Thương Xót Chúa Gioan Phaolô II, "*thế giới ngày nay cần đến tình thương của Thiên Chúa biết bao...Trong tình thương của Thiên Chúa thế giới mới tìm thấy hòa bình và nhân loại mới tìm thấy hạnh phúc!",*là vì, theo ngài nhận định và bày tỏ trong bài giảng tuyên phong 4 tân chân phước Balan hôm sau, Chúa Nhật 18/8/2002: "*Có lẽ vì thế kỷ 20, mặc dù có những thành đạt không thể chối cãi về nhiều lãnh vực, cũng đã bị ghi dấu một cách đặc biệt bởi ‘mầu nhiệm lỗi lầm (mystery of iniquity)’ ... ‘Mầu nhiệm lầm lỗi’ tiếp tục đánh dấu cái thực tại của thế giới này*".

Nếu "đây là thời điểm của tình thương" đối với vị giáo hoàng triết gia nhân bản Gioan Phaolô II là vì "mầu nhiệm lỗi lầm", thì đối với vị giáo hoàng "đến từ tận cùng trái đất" (ĐTC Phanxicô 13/3/3013) là Đức Thánh Cha Phanxicô là vì, như ngài đã cảm nhận và bày tỏ trong huấn từ cho hàng giáo sĩ Rôma ngày 6/3/2014 như sau: "*Có rất nhiều người bị thương, bởi các vấn đề về vật chất, bởi gương mù gương xấu, cả ở trong Giáo Hội nữa... Thành phần bị thương bởi những ảo tưởng của thế gian... Rồi cũng có cả các vết thương sâu kín nữa, vì có những con người rời xa khiến không thấy được các vết thương của họ... Có những con người rời xa vì hổ thẹn, vì ngại ngùng để lộ ra vết thương của họ.... Và họ rời xa có lẽ mang một bộ mặt lầm lỡ khác với Giáo Hội, nhưng tận thâm tâm họ mang một vết thương đau...".*

Có thể nói chính cái nhận thức "đây là thời điểm của tình thương", "là mùa tình thương" là then chốt cho giáo triều của vị hồng y Á Căn Đình, Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Buenos Aire, vị đã chọn tông hiệu là Phanxicô sau khi được mật nghị hồng y bầu chọn kế vị vị giáo hoàng về hưu Biển Đức XVI.

Vì "đây là thời điểm của tình thương", "là mùa tình thương" mà chủ trương của Đức Thánh Cha Phanxicô là Giáo Hội trước hết và trên hết phải làm sao để có thể thể hiện tình thương, bởi tình thương chính là cốt lõi của Phúc Âm Chúa Kitô.

**Giáo Hội - Thể hiện Tình Thương**

Trả Lời phỏng vấn thành phần truyền thông 28/7/2013:

*"Giáo Hội là một người mẹ: Giáo Hội cần phải ra đi lấy tình thương để chữa lành cho những ai đang bị đau nhức. Nếu Chúa klhông bao giờ thôi tha thứ, thì chúng ta không còn chọn lựa nào khác ngoài việc này, đó là trước hết chăm sóc cho những ai đang bị đớn đau. Giáo Hội là một người mẹ, và Giáo Hội cần phải hành trình theo con đường tình thương này. Và tìm kiếm một hình thức xót thương nào đó đối với tất cả mọi người. Khi người con hoang đàng trở về nhà, tôi không nghĩ rằng người cha bảo nó rằng: 'Mày, ngồi xuống đây tao bảo: Mày đã làm gì với số tiền ấy?' Không! Ông đã tỏ ra vui mừng hớn hở! Thế rồi có lẽ khi người con sửa soạn muốn nói thì ông đã lên tiếng trước rồi. Giáo Hội cũng cần phải làm như thế, khi có ai đó ... chẳng những chờ đợi họ, mà còn lên đường tìm kiếm họ nữa! Như thế mới là tình thương chứ. Và tôi tin rằng đây là kairos - cơ hội thuận lợi: thời điểm này là một cơ hội thuận lợi - kairos của tình thương...".*

Trả Lời phỏng vấn với tờ La Catholica 8/2013:

"*Tôi thấy một cách rõ ràng là điều mà Giáo Hội cần nhất hôm nay đây đó là khả năng chữa lành các vết thương và sưởi ấm lòng tín hữu; Giáo Hội cần gần gũi, sát cận. Tôi coi Giáo Hội như là một bệnh viện lưu động sau trận chiến. Thật là vô bổ khi hỏi một người bị thương trầm trọng xem họ có bị cao mỡ và về độ đường trong máu của họ hay chăng! Bạn cần phải chữa lành cho các vết thương của họ. Sau đó chúng ta mới nói đến bất cứ một cái gì khác. Hãy chữa lành các thương tích, hãy chữa lành các thương tích... Và bạn cần phải bắt đầu từ mặt đất trở lên*.

*".... Tôi mơ tưởng đến một Giáo Hội như là một bà mẹ và là một nữ mục tử*. *Các thừa tác viên của Giáo Hội cần phải biết xót thương, cần phải tỏ ra trách nhiệm đối với con người và hỗ trợ họ như người Samaritanô nhân lành, người tẩy rửa, lau sạch và nâng dậy cận nhân của mình.* *Đó là Phúc Âm tinh tuyền. Thiên Chúa là Đấng cao cả hơn tội lỗi. Những thứ canh tân cải cách về cấu trúc và tổ chức là những gì thứ yếu - tức là đến sau. Cái canh tân cải cách đầu tiên cần phải là thái độ. Các thừa tác viên của Phúc Âm cần phải là người có thể sưởi ấm lòng người, là người bước đi với họ qua đêm đen, là người biết làm sao để có thể trao đổi đối thoại và chính mình đi vào màn đêm của con người của mình, đi vào bóng tối mà không bị lạc mất. Dân Chúa muốn các vị mục tử chứ không phải hàng giáo sĩ tác hành như thành phần quan lại hay các viên chức chính quyền..*."

*"Thay vì chỉ là một thứ Giáo Hội đón nhận và nhận lãnh ở việc giữ cho cửa mở ra thì chúng ta cũng hãy cố gắng trở thành một Giáo Hội tìm các con đường mới, tức là có thể bước ra bên ngoài mình đến với những ai không dự lễ, với những ai buông bỏ hay dửng dưng. Những ai buông bỏ đôi khi làm thế vì những lý do mà nếu hiểu và thẩm định thích đáng, có thể dẫn đến chỗ quay trở về. Tuy nhiên điều này cần phải táo bạo và can đảm".*

Huấn từ ngỏ cùng hàng giáo sĩ Rôma ngày 6/3/2014:

*"Ngày nay, chúng ta có thể nghĩ về Giáo Hội như là 'một bệnh viện lưu động'. Điều này, xin tha cho tôi, tôi xin lập lại, vì tôi thấy nó như thế, tôi cảm thấy là như vậy: 'một bệnh viện lưu động'. Cần phải chữa trị các vết thương, rất ư là nhiều vết thương! Rất ư là nhiều vết thương! ... Tình thương trước hết là chữa trị các vết thương. Khi một người bị thương thì họ cần được chữa trị lập tức, chứ không phải là các thứ phân tích, như tầm quan trọng của vấn đề cao mỡ, cao đường... Thế nhưng vết thương ngay đó, hãy chữa trị vết thương đã, sau đó chúng ta mới lưu ý tới việc phân tích. Bấy giờ người chuyên viên ra tay chữa trị, thế nhưng cần chữa trị các vết thương bên ngoài trước. Đối với tôi, vào lúc này đây, đó là những gì quan trọng nhất".*

Huấn từ bế mạc Thượng Nghị Giám Mục Thế Giới Ngoại lệ III Thứ Bảy 18/10/2015

"*Và đó là Giáo Hội, là vườn nho của Chúa, là Người Mẹ phong phú và là Người Thày ân cần, một Giáo Hội không sợ vén tay áo của mình lên để đổ rượu và dầu trên thương tích của con người; một Giáo Hội không coi nhân loại như là một thứ nhà kính để phán xét hay phân loại con người. Đó là Giáo Hội, Duy Nhất, Thánh Thiện, Công Giáo, Tông Truyền, bao gồm cả thành phần tội nhân cần đến tình thương của Thiên Chúa. Đó là Giáo Hội, hiền thê thực sự của Chúa Kitô, một hiền thê muốn trung thành với phu quân của mình cũng như với tín lý của mình. Đó là một Giáo Hội không sợ ăn uống với những người làm điếm và thu thuế. Một Giáo Hội mở rộng cửa để đón nhận người thiếu thốn, thống hối nhân chứ không phải chỉ có thành phần công chính hay những ai cho mình là hoàn hảo! Giáo Hội không hổ thẹn về người anh em sa ngã và giả bộ như không nhìn thấy người anh em ấy, trái lại, cảm thấy mình có liên hệ và hầu như buộc phải nâng người anh em ấy lên cùng phấn khích người anh em này lại tiếp tục cuộc hành trình và hỗ trợ người anh em ấy hướng tới cuộc gặp gỡ cuối cùng với Phu Quân của mình trong Giêrusalem thiên quốc".*

**Tình Thương - Cốt Lõi Phúc Âm**

"*Thế nhưng, tình thương là tâm điểm của Phúc Âm! Đừng quên điều ấy: tình thương là tâm điểm của Phúc Âm! Đó là Tin Mừng Thiên Chúa yêu thương chúng ta, đó là Ngài bao giờ cũng yêu thương con người tội lỗi, và bằng tình yêu ấy, Ngài thu hút họ đến cùng Ngài và kêu gọi họ hoán cải*". (*Huấn từ ngỏ cùng các phần tử thuộc Tòa Ân Giải  của Tòa Thánh ngày 28/3/2014)*

"*Cộng đồng tín hữu tiên khởi ở Giêrusalem, như chúng ta đã nghe trong Sách Tông Vụ (xem 2:42-47). Đó là một cộng đồng đã sống tâm điểm của Phúc Âm là yêu thương và xót thương, một cách chân thành và huynh đệ*". (*Bài Giảng CN Lễ LTXC 27/4/2014)*

*"Một vị thày dạy giỏi thì tập trung vào những điều chính yếu. Họ không thiếu về chi tiết, nhưng muốn truyền đạt những gì thật sự cần thiết để đứa trẻ hay học sinh thấy được ý nghĩa và niềm vui của cuộc đời. Đó là chân lý! Và theo Phúc Âm thì điều thiết yếu đó là tình thương. Điều thiết yếu trong Phúc Âm chính là tình thương! Thiên Chúa đã sai Con của Ngài! Thiên Chúa đã hóa Thân làm người để cứu chuộc chúng ta, tức là, để cống hiến cho chúng ta tình thương của Ngài. Chúa Giêsu đã nói điều này một cách tỏ tường, tóm gọn giáo huấn của Người cho các môn đệ: 'Các con hãy xót thương như Cha của các con thương xót' (Luca 6:36). Một Kitô hữu có thể nào hiện hữu mà chẳng xót thương hay chăng? Không! Một Kitô hữu cần phải xót thương vì đó là tâm điểm của Phúc Âm. Trung thành với giáo huấn này, Giáo Hội chỉ có thể lập lại cũng một điều như vậy với con cái của mình: 'Các con hãy xót thương' như Cha là Đấng thương xót và như Chúa Giêsu đã xót thương. Tình thương!" (Bài Giáo Lý về Giáo Hội ngày 10/9/2014).*

Chính vì "*tình thương là tâm điểm của Phúc Âm*", "*tâm điểm của Phúc Âm là yêu thương và xót thương*" và "*điều thiết yếu trong Phúc Âm chính là tình thương"*, mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã chủ trương cách mạng nhưng về nguồn, chứ không phải thứ cách mạng phá giới, ở chỗ, về phần tiêu cực cách mạng bằng cách loại trừ đi tất cả những gì không thuần túy là Phúc Âm, tức không phải là tình thương, như những thái độ vị kỷ, hưởng thụ, quan liêu, duy luật, nghiêm trị, tẩy chay v.v., và về phần tích cực, tỏ ra quan tâm đến thành phần anh chị em hèn mọn nhất của Chúa Kitô, không phải chỉ ở chỗ mở cửa đón nhận, mà còn vươn mình xông pha tới những nơi xa xôi hẻo lánh (peripheries), cho dù vì thế mà Giáo Hội có bị lem lấm chăng nữa.

Tông Huấn Niềm Vui Phúc Âm (24/11/2013)

*26- ... Có những cơ cấu giáo hội có thể gây ngãng trở cho các nỗ lực truyền bá phúc âm hóa, thế nhưng cho dù là những cơ cấu tốt đẹp cũng chỉ bổ ích khi chất chứa một sự sống liên lỉ thúc đẩy, nâng đỡ và định vị chúng. Bất cứ một cấu trúc nào cũng sẽ chóng trở thành vô hiệu nếu thiếu mất sự sống mới và tinh thần phúc âm chân thực, thiếu vắng "tính chất trung thành với ơn gọi của mình" là Giáo Hội.*

*27- Tôi mơ đến "hướng chiều truyền giáo - missionary option", tức là một thứ thôi thúc truyền giáo có khả năng biến đổi hết mọi sự, nhờ đó những tục lệ của Giáo Hội, những đường lối hành sự, thời gian tính và các chương trình, ngôn ngữ và các cơ cấu đều có thể xứng hợp trở thành phương tiện truyền bá phúc âm hóa cho thế giới ngày nay hơn là việc Giáo Hội cứ bám lấy bản thân mình.*

*34-... Vấn đề lớn nhất đó là lúc sứ điệp chúng ta rao giảng lúc bấy giờ dường như được đồng hóa với các khía cạnh phụ thuộc mà cho dù chúng có quan trọng đến đâu, tự chúng và bởi chúng, cũng không chuyển đạt cốt lõi của sứ điệp Chúa Kitô.*

*43- Trong việc liên tục nhận thức của mình, Giáo Hội cũng có thể thấy được rằng có một số tục lệ không trực tiếp liên hệ với tâm điểm của Phúc Âm, thậm chí một số đã sâu xa bén rễ trong lịch sử, không còn được hiểu và cảm nhận một cách xác đáng nữa. Một số trong những tập tục ấy thì đẹp đẽ nhưng không còn là phương tiện truyền đạt Phúc Âm nữa. Chúng ta không được sợ hãi trong việc tái xét chúng. Đồng thời Giáo Hội có những qui luật hay qui tắc có thể đã rất hiệu năng trong thời điểm của chúng, nhưng không còn giữ được tác dụng như thế trong việc hướng dẫn và hình thành đời sống của con người nữa...*

*46- Một Giáo Hội "xông pha - goes forth" là một Giáo Hội mở cửa. Xông pha đến với những người khác để vươn tới những bìa mép nhân loại không có nghĩa là hấp tấp nhào đầu vào đời một cách buông quơ. Thường thì tốt hơn hãy cứ chầm chậm, gạt ra ngoài cái háo hức của mình trong việc thấy người khác và nghe người khác, không vội vàng làm hết điều này đến điều kia, và cứ ở với một ai đó đã nản chí dừng chân mỏi bước. Có những lúc chúng ta cần phải như người cha của đứa con hoang đàng, luôn mở cửa để khi đứa con trở về nó có thể tiến vào bên trong.*

*47- Giáo Hội được kêu gọi trở thành nhà Cha, cửa luôn mở. ... Cũng không được đóng các cánh cửa khác. Hết mọi người đều có thể tham dự một cách nào đó vào đời sống của Giáo Hội; hết mọi người đều có thể thuộc về cộng đồng này, các cửa ngõ bí tích không được đóng lại vì bất cứ lý do nào. Điều này đặc biệt đúng về bí tích được gọi là "cửa" đó là phép rửa. Bí tích Thánh Thể, mặc dù bí tích này là tất cả sự sống về bí tích, không phải là một thứ phần thưởng cho thành phần trọn hảo mà là một phương dược mãnh liệt và là thứ dưỡng thực cho kẻ hèn yếu. .. Thường chúng ta tác hành như thành phần độc thủ ân sủng hơn là phân phối ân sủng. Thế nhưng Giáo Hội không phải là một nơi thu lộ phí; mà là nhà Cha, nơi có chỗ cho hết mọi người, với tất cả mọi vấn đề của họ.*

*49- Bởi vậy chúng ta hãy xông pha (go forth), chúng ta hãy xông pha để cống hiến cho hết mọi người sự sống của Chúa Giêsu Kitô. Ở đây tôi muốn lập lại cho toàn thể Giáo Hội những gì tôi đã thường nói với các linh mục và giáo dân ở Buenos Aires rằng: Tôi thích một Giáo Hội bị bầm dập, đớn đau và lem luốc vì xuống đường vào đời hơn là một Giáo Hội thiếu lành mạnh bởi bị giam hãm và dính chặt với cái an toàn của mình. Tôi không muốn một Giáo Hội chỉ quan tâm tới vấn đề trở thành tâm điểm để rồi đi đến chỗ bị rơi vào một mạng lưới đầy những thứ ám ảnh và phương thức. Nếu một điều gì đó có lý quấy rầy chúng ta và khiến cho lương tâm của chúng ta cảm thấy áy náy, thì đó là sự kiện là có rất nhiều anh chị em của chúng ta đang sống không có sức mạnh, ánh sáng và niềm ủi an là những gì xuất phát từ tình thân hữu với Chúa Giêsu Kitô, không có một cộng đồng đức tin để nâng đỡ họ, không có ý nghĩa và mục đích trong đời. Niềm hy vọng của tôi đó là chúng ta sẽ được tác động bởi nỗi lo sợ, hơn cái sợ bị lầm đường lạc lối, trong việc cứ khép kín trong các thứ cơ cấu cống hiến cho chúng ta một cảm giác sai lầm về sự an toàn, trong các thứ luật lệ khiến chúng ta có những phán đoán thô lỗ, trong những thứ thói quen khiến cho chúng ta cảm thấy an toàn, trong khi đó thì ở ngay cửa nhà của mình, dân chúng đang chết đói và Chúa Giêsu vẫn không ngừng nói với chúng ta rằng: "Các con hãy cho họ ăn gì đi" (Mk 6:37).*

**Giáo Hoàng - Phúc Âm Tình Thương**

Riêng bản thân của mình, Đức Thánh Cha Phanxicô đã tỏ ra tôn trọng mọi người, kể cả thành phần đồng tính, ly dị tái hôn và cộng sản v.v., nhưng không phải vì thế mà ngài chấp nhận và ủng hộ hành động tội lỗi hay sai trái của họ, ngược lại, ngài cần phải làm sao có thể đến gần họ và họ có thể đến gần ngài để mang họ về với Chúa bằng việc hoán cải của họ. Ngài đã không đặt luật lệ và tội lỗi trước mà là tình thương và tha thứ trước, như chính Chúa Kitô đã tỏ ra với người phụ nữ bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình hay như người cha tỏ ra với người con hoang đàng trở về

"*Trong Chúa Nhật thứ 5 Mùa Chay hôm nay, Lời Chúa trình bày cho chúng ta câu chuyện về người phụ nữ ngoại tình được Chúa cứu khỏi án tử hình. Chiêm ngắm thái độ của Đức Giêsu, chúng ta không nghe thấy những lời trách mắng, những lời kết án, nhưng là lời của tình yêu, lời thương xót mời gọi chúng ta hoán cải. Anh chị em thân mến, gương mặt của Thiên Chúa là gương mặt của người cha đầy lòng thương xót, Ngài luôn kiên nhẫn với chúng ta. Anh chị em hãy nghĩ về sự kiên nhẫn của Thiên Chúa dành cho chúng ta, không phải Thiên Chúa luôn kiên nhẫn với mỗi người chúng ta sao? Vâng, đây chính là lòng thương xót của Thiên Chúa. Ngài luôn kiên nhẫn để hiểu, chờ đợi và không mệt mỏi tha thứ cho chúng ta nếu chúng ta biết quay lại với Ngài với tất cả con tim. Như lời Thánh vịnh có chép rằng: 'Lòng thương xót của Thiên Chúa vĩ đại dường bao*'”. (*Huấn Từ Truyền Tin Chúa Nhật 17/3/2013)*

Đức Thánh Cha Phanxicô quả thực là hiện thân trung thực của Lòng Thương Xót Chúa và là chứng nhân sống động cho Lòng Thương Xót Chúa nơi Con Ngài là Chúa Giêsu Kitô như được các Phúc Âm ghi nhận và diễn tả theo mạc khải thần linh:

1- Nếu "***Thiên Chúa không sai Con Ngài đến để luận phạt thế gian mà để thế gian nhờ Người mà được cứu độ***" (Gioan 3:17), thì Đức Thánh Cha Phanxicô cũng không luận phán ai, dù họ tội lỗi đến đâu, mà chỉ làm sao để họ có thể nhận biết Lòng Thương Xót Chúa mà được cứu độ.

"*Có lần một người hỏi tôi một cách khiêu khích rằng tôi có chuẩn nhận vấn đề đồng tính chăng. Tôi đã đáp lại bằng một câu hỏi khác rằng: 'hãy nói cho tôi biết khi Thiên Chúa nhìn vào một người đồng tính thì Ngài có yêu thương chấp nhận sự hiện hữu của con người này không, hay loại trừ và lên án con người ấy?' Chúng ta bao giờ cũng cần phải lưu ý tới con người*. *Đến đây chúng ta tiến vào mầu nhiệm con người. Trong cuộc đời, Thiên Chúa hỗ trợ con người, và chúng ta cần phải hỗ trợ họ, bắt đầu từ tình trạng của họ. Cần phải hỗ trợ họ bằng tình thương".*

2- Nếu “***Tôi muốn tình thương chứ không phải lễ vật. Tôi đến để kêu gọi những tội nhân chứ không phải những ai tự cho mình công chính***” (Mathêu 9:13), “***Con Người đến để tìm kiếm và cứu vớt những gì lạc mất***” (Luca 19:10) và "***tình thương thắng vượt phán quyết - mercy triumphs over judgment***" (Giacôbê 2:13), nghĩa là chỉ có tình thương mới có thể cứu độ con người chứ không phải việc lên án và trừng phạt theo luật pháp xứng với tội lỗi của họ, thì Đức Thánh Cha Phanxicô chủ trương rất đúng khi ngài dấn thân đến với mọi người bằng tình thương hay đem tình thương đến cho mọi người để nhờ đó mới có thể đến gần họ mà mang họ về với Lòng Thương Xót Chúa.

*"Đôi khi Giáo Hội khóa mình vào những điều nhỏ mọn, vào những qui luật ti tiểu*. *Điều quan trọng nhất đó là lời loan báo tiên khởi: Chúa Giêsu Kitô đã cứu bạn*. *Và các vị thừa tác viên của Giáo Hội trên hết cần phải là các thừa tác viên của tình thương*.... *Các thừa tác viên của Giáo Hội cần phải biết xót thương, cần phải tỏ ra trách nhiệm đối với con người và hỗ trợ họ như người Samaritanô nhân lành, người tẩy rửa, lau sạch và nâng dậy cận nhân của mình*. *Đó là Phúc Âm tinh tuyền"*.

3- Nếu "***Thày đến không phải để hủy bỏ lề luật và các tiên tri mà là hoàn trọn chúng***" (Mathêu 5:17) thì Đức Thánh Cha Phanxicô cũng hoàn trọn tất cả những gì được gọi là tín lý và luân lý truyền thống của Giáo Hội, không phải chỉ ở chỗ trung thành với kho tàng đức tin (bao gồm cả tín lý lẫn luân lý và Bí Tích) của Giáo Hội và bênh vực khi thấy xẩy ra những sai phạm, mà còn làm cho đức tin của Giáo Hội trở nên "rạng ngời chân lý - veritatis splendor " (ĐTC Gioan Phaolô II - 6/8/1993), trở thành "ánh sáng đức tin - lumen fidei" (nhan đề của bức thông điệp đầu tay của ĐTC Phanxicô nhưng nội dung hầu như của ĐTC Biển Đức XVI 29/6/2013), đúng như cốt lõi của Bài Giảng Phúc Đức Trọn Lành Trên Núi của Chúa Giêsu, một bài giảng được Người mở đầu với 8 Mối Phúc Thật nhưng ngay sau đó Người đã xác định về căn tính tối yếu bất khả thiếu và bất khả châm chước nơi những ai là môn đệ đích thực của Người: "*Các con là muốn đất... là ánh sáng thế gian*" (Mathêu 5:13-14).

*"Trong chuyến bay từ Rio de Janerio về tôi đã nói rằng nếu một người đồng tính có thiện tâm và tìm kiếm Thiên Chúa thì tôi không phải là người phán xét. Nói như thế là tôi nói những gì giáo lý viết".*

"*Chúng ta không thể chỉ nhấn mạnh đến các vấn đề liên hệ tới việc phá thai, hôn nhân đồng tính và việc sử dụng các phương pháp ngừa thai. Không thể thế được. Tôi không nói nhiều về những vấn đề này, và vì thế mà tôi đã bị trách móc. Thế nhưng, khi chúng ta nói về những vấn đề ấy, chúng ta cần phải nói về chúng trong một bối cảnh. Giáo huấn của Giáo Hội về vấn đề này đã rõ ràng và tôi là con của Giáo Hội, thế nhưng không cần phải lúc nào cũng nói về những vấn đề ấy".*

Đối với Đức Thánh Cha Phanxicô, chủ trương của ngài và những gì ngài làm từ ngày lên làm giáo hoàng đến nay, kể cả trước đó khi ngài còn chăn dắt đàn chiên của ngài ở Á Căn Đình, đều hiện thực hóa chủ trương của ngài, đó là chủ trương trước hết và trên hết làm sao để loan báo về Lòng Thương Xót Chúa và làm chứng cho Lòng Thương Xót Chúa, quyền lực duy nhất và trên hết có thể cứu độ con người tội lỗi:

*“Những thứ canh tân cải cách về cấu trúc và tổ chức là những gì thứ yếu - tức là đến sau. Cái canh tân cải cách đầu tiên cần phải là thái độ” .*

"*Việc công bố tình yêu cứu độ của Thiên Chúa xuất phát trước những đòi hỏi về luân lý và đạo lý*. *Ngày nay, đôi khi cái thứ tự đảo ngược lại thịnh hành hơn".*

Chủ trương này của ngài, như 2 câu vừa được nhắc đến trên đây, khi ngài trả Lời phỏng vấn với tờ La Catholica 8/2013, là chủ trương cứu trước chữa sau: cứu người trước - chữa tội sau, con người đáng thương - tội lỗi cần chữa, có thương con người mới có thể cứu chữa / cứu chuộc tội lỗi của họ được, như Chúa Giêsu đã lấy chính mạng sống mình mà chuộc lại nhân loại, mà đền bù tội lỗi của con người, bằng không sẽ tỏ thái độ khinh chê họ, ghét bỏ họ và xa lánh họ, như kinh nghiệm sống đạo cho thấy, một thái độ và hành động giống hệt của thành phần Pharisiêu giả hình trong Phúc Âm ngày xưa. Chủ trương ấy của Đức Thánh Cha Phanxicô vì thế quả thực đã phản ảnh tinh thần và thái độ của Chúa Kitô nói chung, nhất là trong trường hợp Chúa Kitô tỏ ra đối với người phụ nữ bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình như được Phúc Âm Thánh Gioan thuật lại (8:1-11). Ở chỗ:

1- Trước hết, Chúa Giêsu đã giữ thái độ hoàn toàn im lặng (câu 6) trước những ồn áo tố cáo của thành phần tuân thủ lề luật một cách nghiêm khắc đối với bản thân mình và khắt khe đối với các phạm nhân. Đức Thánh Cha Phanxicô cũng tỏ ra giữ thái độ im lặng trước tình trạng tội lỗi của con người thời nay:

"*Chúng ta không thể chỉ nhấn mạnh đến các vấn đề liên hệ tới việc phá thai, hôn nhân đồng tính và việc sử dụng các phương pháp ngừa thai. Không thể thế được. Tôi không nói nhiều về những vấn đề này, và vì thế mà tôi đã bị trách móc”.*

2- Sau nữa, khi cần phải lên tiếng, tức sau khi được chất vấn đền lần thứ hai, Chúa Giêsu đã đặt vấn đề một cách vừa tế nhị vừa nhắc nhở thành phần tố cáo chị phụ nữ nạn nhân bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình rằng: "Nếu ai trong quí vị thì hãy ném đá chị ta trước đi" (câu 7), Đức Thánh Cha Phanxicô của chúng ta khi cần cũng phản ứng như vậy:

"*Có lần một người hỏi tôi một cách khiêu khích rằng tôi có chuẩn nhận vấn đề đồng tính chăng. Tôi đã đáp lại bằng một câu hỏi khác rằng: 'hãy nói cho tôi biết khi Thiên Chúa nhìn vào một người đồng tính thì Ngài có yêu thương chấp nhận sự hiện hữu của con người này không, hay loại trừ và lên án con người ấy?'*

3- Sau hết, nếu Chúa Giêsu cứu người trước (đó là người phụ nữ) chữa tội sau (đó là tội ngoại tình của chị), Người trước hết không lên án con người đáng thương của chị, mà chỉ sau cùng mới đề cập đến tội lỗi của chị, và nhờ thái độ nhân từ của mình, Người chẳng những đã cứu được người phụ nữ nạn nhân ngoại tình cả hồn lẫn xác, mà còn cứu cả linh hồn của chính thành phần tố cáo chị nữa khi chữa tội lỗi của họ, ở chỗ giúp họ nhận ra lỗi lầm của họ qua lỗi lầm của chị, một tội ngoại tình dầu sao cũng là một sự dữ đáng phải xa tránh, sửa chữa và hoán cải: "Tôi cũng không luận tội chị đâu. Chị hãy về. Nhưng từ nay đừng phạm tội ấy nữa nhé" (câu 11), thì thái độ và đường lối Đức Thánh Cha Phanxicô của chúng ta cũng thế, cũng thương trước dạy sau, cũng bao gồm cả tội nhân lẫn vị giải tội:

*“Tòa giải tội không phải là một phòng tra tấn mà là nơi cho tình thương của Chúa thúc đẩy chúng ta sống tốt hơn. Tôi cũng lưu ý tới trường hợp của một người đàn bà có một cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc trong quá khứ của mình và bà cũng đã phá thai một lần. Thế rồi người đàn bà này tái hôn, hiện nay đang sống hạnh phúc và có 5 người con. Việc phá thai trong quá khứ vẫn đè nặng trên lương tâm của bà và bà thành tâm hối hận về nó. Bà muốn tiến lên trong đời sống Kitô hữu của mình. Vị giải tội phải làm gì đây*?"

**Giáo Hoàng - Chứng Nhân Tình Thương**

Nếu vị giáo hoàng đương kim Phanxicô của Giáo Hội Công giáo Rôma là vị giáo hoàng "đến từ tận cùng trái đất" thì không biết có còn vị giáo hoàng nào sau ngài nữa hay chăng, vì vị giáo hoàng ấy phải đến từ ngoài trái đất hay từ trời?!

Và nếu trong cuộc chung thẩm tất cả loài người được phán xét về đức bác ái đối với thành phần hèn mọn nhất của Chúa Kitô (xem Mathêu 25:31-46), thì không biết những lời nói và việc làm của vị giáo hoàng mang tông hiệu Phanxicô chủ trương "*Giáo Hội nghèo và cho người nghèo*" (Tông Huấn Niềm Vui Phúc Âm - 198), có phải là những nhắc nhở và đang phán xét lương tâm con người hay chăng?

Đức Thánh Cha Phanxicô nói rất nhiều đến thứ văn hóa thải trừ, thứ văn hóa coi con người là đồ bỏ, là dư thừa, là cặn bã, cần loại bỏ v.v. trong một thế giới đang toàn cầu hóa về kinh tế, nhưng lại một thứ kinh tế sát hại, như ngài thẳng thắn nhận định trong cuộc phỏng vấn vào Tháng 10/2014, một cuộc phỏng vấn được đúc kết thành tác phẩm mang tựa đề: "Đức Giáo Hoàng Phanxicô: Thứ kinh tế sát hại" phát hành ngày 13/1/2014.

Lời ngài nói để bênh vực người nghèo, thành phần hèn mọn nhất trong xã hội, được đồng hóa với chính Chúa Kitô vào cuộc chung thẩm, ngài còn đích thân thực hành nữa:

"Khi Ta ở tù các ngươi đã thăm viếng Ta" (Mathêu 25:36): đối với tù nhân giới trẻ bị giam nhốt ở Rôma, ngài đã đến viếng thăm và rửa chân cho họ Thứ Năm Tuần Thánh 28/3/2013;

"Khi Ta đói khát, các ngươi đã cho ta ăn uống" (Mathêu 25:35): đối với anh chị em vô gia cư không có của ăn, ngài đã cho dự bữa điểm tâm tại Nhà Thánh Matta vào ngày sinh nhật của ngài 17/12/2013;

"Khi Ta là khách lạ các người đã tiếp đãi Ta" (Mathêu 25:35): đối với những anh chị em lạ mặt, tầm thường, nhất là đau khổ, ngài đã từng tiếp đón gặp gỡ, như một bà già vô danh tiểu tốt ngày 4/12/2014 tại Nhà Thánh Matta, hay gọi điện thoại cho nhiều người khác nhau, khiến họ bàng hoàng sửng sốt không thể nào ngờ rằng họ được giáo hoàng gọi điện thoại cho.

"Khi Ta trần trụi các ngươi đã mặc cho Ta" (Mathêu 35:36): đối với anh chị em homeless thiếu thốn đồ dùng, ngài đã cho làm 3 phòng tắm ngày 17/11/2014, phát túi ngủ cho họ vào ngày sinh nhật 17/12/2014 của ngài, phát áo mưa cho họ vào mùa mưa đầu tháng 2/2015, và cung cấp dịch vụ hớt tóc cho họ từ ngày 26/2/2014;

"Khi Ta yếu bệnh các ngươi an ủi Ta": đối với bệnh nhân, ngài đã đến bệnh viện nhi đồng Bambino Gesu ở Rome để viếng thăm ngày 21/12/2014, đối với nạn nhân thiên tai, như bị bão lụt ở Tacloban Phi Luật Tân, ngài đã đến viếng thăm và ủy lạo Chúa Nhật 17/1/2015, đối với nạn nhân tị nạn bởi nhân tai gây ra chiến tranh và khủng bố ở Iraq ngài rất muốn đến thăm mà chưa được v.v.

Có lẽ không một lời nào có thể diễn tả chính xác về vị giáo hoàng đương kim Phanxicô bằng chính những lời Thánh Long Mộng Phố (Louis Montfort) viết từ đầu thế kỷ 18 trong tác phẩm "Thành Thật Sùng Kính Mẹ Maria" (đoạn 50 & 59) về thành phần ưu tuyển của Mẹ Maria như sau:

"50- Vào những thời buổi sau này, Mẹ Maria cần phải chiếu sáng hơn bao giờ hết về tình thương, quyền phép và ân sủng... Mẹ Maria cần phải trở thành một đạo binh dàn trận kinh hoàng đối với ma quỉ và thành phần theo hắn, nhất là vào những thời buổi sau này. Đối với Satan, vì biết rằng mình không còn bao nhiêu thời gian – hiện nay còn ít hơn bao giờ hết – để hủy hoại các linh hồn, đã gia tăng các nỗ lực của hắn và những cuộc công kích của hắn hằng ngày. Hắn sẽ không ngần ngại khuấy động lên những cuộc bách hại tàn ác và đặt các thứ cạm bẫy xảo quyệt đối với thành phần tôi tớ trung thành và con cái của Mẹ Maria, thành phần hắn thấy khó chế ngự hơn những kẻ khác.

"59- Sau hết, chúng ta biết rằng họ sẽ là thành phần môn đệ đích thực của Chúa Giêsu Kitô, noi gương bắt chước đức khó nghèo của Người, lòng khiêm hạ của Người, việc khinh chê thế gian của Người và lòng yêu thương của Người. Họ sẽ vạch ra cho thấy con đường hẹp dẫn đến tới Thiên Chúa, theo một sự thật tinh tuyền hợp với Phúc Âm thánh, chứ không theo những thứ châm ngôn của thế gian. Tâm hồn của họ sẽ không bị xao xuyến, hay tỏ ra thiên vị ai; họ sẽ không cần đến, không lắng nghe hay không tỏ ra hãi sợ bất cứ một ai, dù có quyền lực đến đâu đi nữa. Miệng họ sẽ ngậm thanh gươm hai lưỡi lời Chúa, và vai họ vác cây Thập Tự Giá đẫm máu. Tay phải họ cầm tượng chuộc tội, tay trái cầm chuỗi hạt mân côi, lòng họ khắc thánh danh Giêsu Maria. Hành vi cử chỉ của họ phản ảnh tính chất đơn sơ và tự hiến của Chúa Giêsu.

"Những con người cao cả này là thành phần phải đến. Theo ý muốn của Thiên Chúa, Mẹ Maria là vị trang bị cho họ để vương quốc của Ngài bao trùm trên vương quốc vô đạo, vương quốc ngẫu tượng và vương quốc the Mahometans. Thế nhưng điều này sẽ xẩy ra khi nào và cách nào đây? Chỉ có một mình Thiên Chúa biết mà thôi. Về phần mình, chúng ta cần phải âm thầm và nguyện cầu mong đợi và chờ đợi nó xẩy ra: ‘Tôi đã mong mỏi đợi chờ’ *(Ps. 39:2)".*

"Họ sẽ là thành phần môn đệ đích thực của Chúa Giêsu Kitô, noi gương bắt chước đức khó nghèo của Người, lòng khiêm hạ của Người, việc khinh chê thế gian của Người và lòng yêu thương của Người":

Đức Thánh Cha Phanxicô chẳng những là vị đại diện của Chúa Kitô trên trần gian từ ngày 13/3/2013 tới nay về thẩm quyền chủ chiên tối cao của mình trong Giáo Hội, mà về đời sống tu đức của mình, ngài quả thực "là thành phần môn đệ đích thực của Chúa Giêsu Kitô" nữa.

Trước hết, ở chỗ, ngài đã "*noi gương bắt chước đức khó nghèo của Người*", Đấng "không có chỗ dựa đầu" (Mathêu 8:20), bằng việc chọn sống ở Nhà Trọ Matta tầm thương giữa đàn chiên của ngài, hơn là ở một mình tách biệt trong tông dinh giáo hoàng có vẻ cao sang hơn, ngài đã vui nhận chiếc xe hơi cổ hủ cũ kỹ, phòng của ngài rất bình dân giản dị.

Sau nữa, ở chỗ, ngài đã "*noi gương bắt chước lòng khiêm hạ của Người*", Đấng đến không phải để được hầu hạ mà là để hầu hạ (xem mathêu 20:28) và đã cúi xuống rửa chân cho các môn đề đầy tớ (xem Gioan 13:3-5), bằng việc cúi đầu xin đàn chiên của mình cầu Chúa chúc lành cho mình trước khi ngài ban phép lành đầu tiên cho họ khi ra mắt họ tối 13/3/2013, đã rửa chân cho giới trẻ tù nhân ở Rôma Thứ Năm Tuần Thánh ngày 28/3/2013, bao gồm cả nữ giới lẫn tín đồ Hồi giáo, và đã xin Đức Thượng Phụ Chính Thống Bartholomew I chúc lành cho trong chuyến tông du Thổ Nhĩ Kỳ ngày 30/11/2014 v.v.

Sau hết, ở chỗ, ngài đã "*noi gương bắt chước việc khinh chê thế gian và lòng yêu thương của Người*", Đấng tiến vào thành Thánh Giêrusalem trên một con lừa hơn là oai phong trên một con chiến mã cùng với đoàn quân hùng hậu, và sau đó đã hiến mạng sống mình cho nhiều người được cứu độ (xem Mathêu 21:6-11; 20:28), bằng việc ăn mặc đơn sơ và sống giản dị bao nhiêu có thể, để có thể gần gũi với nghèo nghèo và những người anh em hèn mọn, nhất là thành phần tật nguyền mà Người nhiều lần đã phá lệ ngừng lại ôm hôn họ, và cả thành phần tội nhân (đồng tính, phá thai, cộng sản v.v.) mà Người vẫn không xa lánh họ, vẫn gặp gỡ và tôn trọng họ.

"Họ sẽ vạch ra cho thấy con đường hẹp dẫn đến tới Thiên Chúa, theo một sự thật tinh tuyền hợp với Phúc Âm thánh, chứ không theo những thứ châm ngôn của thế gian":

Qua đời sống và huấn dụ của mình, nhất là trong Tông Huấn Niềm Vui Phúc Âm, Đức Thánh Cha Phanxicô quả thực đã "*vạch ra cho thấy con đường hẹp dẫn đến tới Thiên Chúa*", tức dẫn tới "Tình Thương" là chính cốt lõi của Phúc Âm: "*theo một sự thật tinh tuyền hợp với Phúc Âm thánh, chứ không theo những thứ châm ngôn của thế gian*", tức là không theo những thứ tâm thức thế gian là những gì ngài vẫn kịch liệt và cương quyết tẩy chay, nhất là nơi hàng mục tử nói chung và ở Giáo Triều Rôma nói riêng, tình trạng mà ngài thường gọi là vấn đề tục hóa thiêng liêng (spiritual worldliness).

"Tâm hồn của họ sẽ không bị xao xuyến, hay tỏ ra thiên vị ai; họ sẽ không cần đến, không lắng nghe hay không tỏ ra hãi sợ bất cứ một ai, dù có quyền lực đến đâu đi nữa":

Môi trường gay go khó khăn mà Đức Thánh Cha Biển Đức XVI tự cảm thấy không thể đương đầu đến phải đột ngột từ nhiệm thì vị tân giáo hoàng Phanxicô đã được sai đến để gánh vác và giải quyết mà "*không bị xao xuyến*". Ngài đã lập một hội đồng tư vấn với 8 vị hồng y đa dạng để tệ trạng Nhà Băng Vatican đã kéo dài từ lâu được trở nên trong sáng hơn, hoàn toàn "*tỏ ra không thiên vị ai*" hay nể nang ai.

Nhất là ngài đã "*không tỏ ra sợ hãi bất cứ một ai, dù có quyền lực đến đâu đi nữa*". Đó là lý do, trong bài huấn từ khai mạc Thượng Nghị Giám Mục Thế Giới Ngoại Lệ III - 10/2014 ngày Thứ Hai mùng 6/10, ngài đã khuyên các vị nghị phụ tham dự viên hãy thẳng thắn nói lên những gì mình muốn nói, đừng sợ. Nhất là việc ngài ban huấn từ mừng Giáng Sinh Giáo Triều Rôma ngày Thứ Hai 22/12/2014 với nội dung bao gồm 15 chứng bệnh cần phải chữa trị đặc biệt áp dụng cho riêng những ai phục vụ Giáo Hội ở Tòa Thánh Rôma.

"Miệng họ sẽ ngậm thanh gươm hai lưỡi lời Chúa, và vai họ vác cây Thập Tự Giá đẫm máu. Tay phải họ cầm tượng chuộc tội, tay trái cầm chuỗi hạt mân côi, lòng họ khắc thánh danh Giêsu Maria":

Nhiều lần ngài đã khuyên nhủ, kêu gọi và thúc giục tín hữu hãy luôn mang theo sách Phúc Âm bên minh và hằng ngày suy niệm mấy câu Phúc Âm. Trong tuần khi dâng lễ ở nguyện đường của Nhà Thánh Matta ngài bao giờ cũng chia sẻ Lời Chúa nói chung và Phúc Âm nói riêng, và ngài đã rút ra những bài học rất thiết thực từ các bài phúc âm, khiến người nghe với tất cả thiện tâm cảm thấy môi miệng của ngài như "*ngậm thanh gươm hai lưỡi lời Chúa*" đâm vào các tâm can dễ dậy lắng nghe và đón nhận Lời Chúa, hay vào tâm can của những con người đang là nạn nhân của những tệ hại bị ngài thẳng thắn vạch mặt chỉ tên.

Bởi thế ngài cũng không thoát khỏi trở thành thù địch và bị chống đối, hận thù ghen ghét, không nhiều thì ít, không công khai cũng âm thầm, bao gồm cả các đấng các bậc trong Giáo Hội. Tuy nhiên, ngài "*vác cây Thập Tự Giá đẫm máu*" không phải vì bị chống đối và hận thù cho bằng vì thấy thành phần phục vụ Giáo Hội sống bất trung với ơn gọi và sứ vụ của mình, nhất là thấy thành phần nghèo khổ và hèn mọn bị tẩy chay, đào thải và chà đạp chẳng khác gì đồ phế thải, chẳng khác gì rác rưởi trong xã hội v.v.

Ngài sẵn sàng chấp nhận mọi thánh giá đau khổ, như "*tay phải cầm tượng chuộc tội*". Ngay trong bài nói đầu tiên ngỏ cùng hồng y đoàn vào ngay hôm sau ngày được bầu làm giáo hoàng, tại Nguyện Đường Sistine vào lúc 5 giờ chiều 14/3, ngài đã không hề nói gì về đường hướng giáo triều của ngài như các vị tiền nhiệm, mà nói đến đau khổ thử thách.

"*Trong Phúc Âm, cho dù Thánh Phêrô có tuyên xưng Chúa Giêsu là Đức Kitô, nói cùng Người rằng: 'Thày là Đấng Thiên Sai, Con Thiên Chúa hằng sống. Con sẽ theo Thày nhưng xin Thày đừng nói về Thập Giá. Chẳng có gì liên quan đến nó hết... Con sẽ theo Thày mà không có Thập Giá'... Thế nhưng khi chúng ta bước đi mà không có Thập Giá, khi chúng ta xây dựng mà không có Thập Giá, khi chúng ta tuyên xưng một Chúa Kitô phi thập giá... chúng ta không phải là môn đệ của Chúa. Chúng ta là trần gian, chúng ta là những giám mục, linh mục, hồng y, giáo hoàng, nhưng không phải là môn đệ của Chúa.*

"*Tôi mong rằng tất cả chúng ta, sau những ngày tràn đầy ân sủng này, có thể can đảm, phải, can đảm để bước đi trước nhan Chúa bằng Thập Giá của Chúa, để xây dựng Giáo Hội trên máu của Chúa được đổ ra từ Thập Giá và để làm chứng cho nguyên vinh danh Chúa Kitô tử giá. Có thế Giáo Hội mới tiến lên..*."

Bề ngoài vị giáo hoàng Phanxicô tuy không rõ nét Thánh Mẫu bằng vị tiền nhiệm Gioan Phaolô II của mình, vị tiền nhiệm lấy khẩu hiệu "totus tuus", nhưng không phải vì thế mà không đặc biệt có lòng tôn sùng Mẹ Maria. Ở chỗ, ngài đã hiến dâng giáo triều của mình cho Mẹ Maria ở Đền Thờ Đức Bà Cả ngay ngày hôm sau được chọn bầu. Chưa hết, trước và sau mỗi chuyến tông du, ngài đều đến với Mẹ Maria ở Đền Thờ Đức Bà Cả, một thói quen mà vị tiền nhiệm Gioan Phaolô II của ngài cũng không có.

Như thế, nếu ngài "tay phải cầm tượng chuộc tội" là biểu hiệu cho việc chấp nhận đau khổ thử thách thì ngài "tay trái cầm chuỗi hạt mân côi", một cử chỉ tượng trưng cho lòng tôn sùng Thánh Mẫu. Tóm lại ngài luôn có một tấm "*lòng ghi khắc thánh danh Giêsu Maria*" tức là luôn gắn bó với Chúa Giêsu và Mẹ Maria vậy.

"Hành vi cử chỉ của họ phản ảnh tính chất đơn sơ và tự hiến của Chúa Giêsu":

Nhờ tấm lòng gắn bó mật thiết với Chúa Giêsu, nhất là được nên một với Người trong thánh giá đau khổ mà vị giáo hoàng Phanxicô của chúng ta đã được Người chiếm đoạt, đến độ trở thành chứng nhân trung thực và sống động của Người, Đấng sống trong ngài khiến ngài có những "*hành vi cử chỉ phản ảnh tính chất đơn sơ và tự hiến của Chúa Giêsu*".

"Những con người cao cả này là thành phần phải đến.... Thế nhưng điều này sẽ xẩy ra khi nào và cách nào đây? Chỉ có một mình Thiên Chúa biết mà thôi".

Bởi cuộc sống của ngài thật sự là giống Chúa Kitô và mang lại vô vàn lợi ích thiêng liêng cho các linh hồn mà ngài càng thu hút được thế giới và trở thành thần tượng đáng ngưỡng phục của nhân loại, của chẳng những thành phần Kitô hữu trung kiên mà còn của những ai thành tâm tìm kiếm chân lý nữa, thì ngài càng trở thành mục tiêu tấn công mãnh liệt của hỏa ngục, theo chiều hướng đánh chủ chiên để làm đàn chiên tan rã (xem Mathêu 26:31). Ở chỗ ngài đã bị chống đối và tấn công từ cả bên trong lẫn bên ngoài: bên trong bởi thành phần cực bảo thủ là con cái của Giáo Hội, cũng như bên ngoài bởi thành phần đại tư bản tân thực dân đế quốc hà hiếp bóc lột người nghèo được ngài cực lực quan tâm và bênh đỡ. Người ta đã lo sợ ngài bị nhóm Mafia Ý thanh toán.

Thế nhưng, nếu sợ chết ngài đã không thỉnh thoảng đột đột phá lệ an toàn nghiêm túc để gặp gỡ dân chúng, ở cả Quảng Trường Thánh Phêrô, nhất là ở Ba Tây trong chuyến tông du đầu tiên cho Ngày Giới Trẻ Thế Giới - 7/2014. Ngài sẵn sàng chết và cái chết của ngài, theo gương vị giáo hoàng tiên khởi Phêrô, lại càng mang lại lợi ích thiêng liêng hơn cho riêng Giáo Hội và cho chung thế giới, lại càng nên giống vị "Mục Tử tốt lành hiến mạng sống vì chiên" (Gioan 10:10). Hình như ngài đã linh cảm thấy một viễn tượng nào đó về số phận tử đạo của ngài vào một lúc nào đó trong tương lai, ở bài giảng hôm Thứ Sáu mùng 6/2/2015 liên quan đến biến cố Tiền Hô Gioan Tẩy Giả bị quận vương Hêrôđê lấy đầu ở trong tù, như sau:

"*Cuối cùng, sau đêm tăm tối thanh tẩy linh hồn về sự thật Chúa Giêsu có phải là Đấng phải đến hay chăng này, sau khi tiếp tục rơi vào tình trạng trống không, con đường dẫn đến sự hoàn toàn tiêu hủy của Chúa Giêsu, ngài đã kết thúc cuộc đời. Cái ông vua bối rối kia lại có khả năng thực hiện một quyết định, không phải vì lòng ông ta được hoán cải mà vì men rượu làm ông trở nên hăng tiết. Vậy là Thánh Gioan đã kết thúc cuộc sống của mình trong bàn tay thẩm quyền của một nhà vua tầm thường, say sưa và đồi bại, theo ý nghĩ nẩy ra trong đầu của một vũ nữ và theo lòng hận thù chạy tội của một người đàn bà dâm ô ngoại tình. Đó là cách thức mà Con Người Vĩ Đại này kết thúc đời mình, con người cao cả nhất được sinh ra bởi nữ giới".*

*"Khi tôi đọc đoạn phúc âm này, thú thật, tôi đã cảm thấy xúc động... Trước hết, tôi nghĩ đến các vị tử đạo của chúng ta, các vị tử đạo của thời đại chúng ta đây, những con người nam nữ, trẻ em đang bị bách hại, đang bị ghen ghét hận thù, đang bị tống khứ ra khỏi nhà cửa của mình, đang bị hành hạ, bị tàn sát. Và đó không phải là những gì của quá khứ: nó là những gì đang xẩy ra ngay vào lúc này đây. Các vị tử đạo của chúng ta, những vị đang đối diện với việc kết thúc của mình bởi thẩm quyền của thành phần đồi bại hận thù ghen ghét Chúa Giêsu Kitô. Nghĩ đến các vị tử đạo của chúng ta là những gì có lợi cho chúng ta. Hôm nay, chúng ta tưởng nhớ đến Thánh Paolo Miki, nhưng là chuyện đã xẩy ra vào năm 1600. Hãy nghĩ đến các vị tử đạo hiện nay của chúng ta! Của năm 2015".*

"*Tình trạng nhục nhã này của Gioan Cả (John the Great), tình trạng tiếp tục bị rơi vào trống không này của ngài khiến tôi nghĩ rằng tất cả chúng ta đang ở trên con đường này và chúng ta đang hành trình tiến đến mảnh đất là nơi tất cả chúng ta đều sẽ tới. Điều ấy khiến cho tôi nghĩ về chính bản thân mình: Tôi cũng sẽ đối diện với cái cùng tận của mình. Tất cả chúng ta đều sẽ như thế. Không ai có thể 'mua sắm' được sự sống của mình. Tất cả chúng ta, dù muốn hay không, đều đang hành trình trên con đường của sự tiêu hủy đi sự sống của cuộc đời, và điều ấy, ít là đối với tôi đây, làm tôi cầu xin để việc tiêu hủy này giống bao nhiêu có thể với việc tiêu hủy của Chúa Giêsu Kitô, với việc tiêu hủy này*".

Phải chăng những cảm nhận của Đức Thánh Cha Phanxicô trên đây, về số phận bị tiêu hủy của thành phần Kitô hữu nói chung, trong đó có ngài, là phản ảnh những gì được chất chứa trong Bí Mật Fatima phần thứ 3, phần thị kiến tiên báo về cái chết của vị giám mục mặc áo trắng là giáo hoàng cùng với đoàn người bao gồm cả giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân, bị một nhóm lính sát hại chết dưới chân cây Thánh Giá vĩ đại trên ngọn đồi dốc đứng?

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II là vị giám mục Rôma quả thực đã bị ám sát tại Quảng Trường Thánh Phêrô ngày 13/5/1981 khi đang mặc áo trắng nhưng không chết, vậy phải chăng vị tân giáo hoàng Phanxicô lần đầu tiên trình diện với cộng đồng dân Chúa tối ngày 13/3/2013 mặc phẩm phục trắng (thay vì phẩm phục theo lễ nghi như các vị giáo hoàng tiền nhiệm) chính là vị giám mục sẽ ứng nghiệm thị kiến phần 3 của Bí Mật Fatima?